

UBND TỈNH HUNG YÊN
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: *133* /STP-HCTP
V/v hướng dẫn nghiệp vụ
chứng thực

Hung Yên, ngày *01* tháng *3* năm 2021

Kính gửi: UBND các huyện, thị xã, thành phố

Qua theo dõi, kiểm tra công tác chứng thực trên địa bàn tỉnh, Sở Tư pháp thấy có một số cơ quan thực hiện chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký không đúng quy định tại Nghị định 23/2015/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 01/2020/TT-BTP của Bộ Tư pháp, cụ thể: Lời chứng không đúng mẫu, không vào sổ, không vào Sổ, không đóng dấu giáp lai vào văn bản có từ 02 tờ trở lên... Theo quy định của Thông tư số 01/2020/TT-BTP thì các giấy tờ, văn bản được chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký không đúng quy định tại Nghị định 23/2015/NĐ-CP và Thông tư số 01/2020/TT-BTP thì không có giá trị pháp lý.

Để thực hiện có hiệu quả Nghị định 23/2015/NĐ-CP và Thông tư số 01/2020/TT-BTP, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức và công dân; Sở Tư pháp đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Phòng Tư pháp và UBND cấp xã trên địa bàn quản lý thực hiện nghiêm một số nội dung sau:

1. Khi thực hiện chứng thực phải tuân thủ các quy định của Nghị định 23/2015/NĐ-CP và Thông tư số 01/2020/TT-BTP; sử dụng đúng lời chứng được ban hành kèm theo Nghị định 23/2015/NĐ-CP và Thông tư số 01/2020/TT-BTP và phải được vào Sổ, sổ chứng thực ghi theo từng loại giấy tờ (*đối với chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký*) hoặc theo từng việc (*đối với chứng thực hợp đồng, giao dịch*).

2. Về chứng thực Giấy bán, tặng cho xe

Ngày 04/4/2014, Bộ Công an ban hành Thông tư số 15/2014/TT-BCA quy định về đăng ký xe, tại điểm g khoản 1 Điều 10 quy định về giấy tờ xe quy định: "*Giấy bán, cho, tặng xe của cá nhân phải có công chứng theo quy định của pháp luật về công chứng hoặc chứng thực của UBND xã, phường, thị trấn đối với chữ ký của người bán, cho, tặng...*"

Ngày 16/6/2020, Bộ Công an ban hành Thông tư 58/2020/TT-BCA thay thế Thông tư số 15/2014/TT-BCA nêu trên, Thông tư có hiệu lực thi hành từ 01/8/2020. Tại điểm b khoản 2 Điều 8 Thông tư số 58/2020/TT-BCA quy định: “*Giấy bán, cho, tặng xe của cá nhân có xác nhận công chứng hoặc chứng thực...*”. Theo quy định này việc chứng thực không quy định là chứng thực chữ ký hay hợp đồng giao dịch và cũng không bắt buộc phải thực hiện tại UBND cấp xã như quy định tại Thông tư số 15/2014/TT-BCA trước đây.

Vì vậy, khi bán, cho, tặng xe cá nhân, người dân có thể lựa chọn chứng thực chữ ký (*đối với giấy bán, cho, tặng*) xe hoặc chứng thực hợp đồng giao dịch tại cơ quan thực hiện chứng thực (*nếu giấy bán là hợp đồng*) hoặc công chứng hợp đồng tại tổ chức hành nghề công chứng.

3. Chứng thực chữ ký trên Giấy ủy quyền

Chứng thực chữ ký trên Giấy ủy quyền phải phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 14 Thông tư số 01/2020/TT-BTP, việc chứng thực chữ ký trên giấy ủy quyền được thực hiện trong các trường hợp sau:

- a. Ủy quyền về việc nộp hồ, nhận hồ hồ sơ, giấy tờ, trừ trường hợp pháp luật quy định không được ủy quyền;
- b. Ủy quyền nhận hộ lương hưu, buru phẩm, trợ cấp, phụ cấp;
- c. Ủy quyền nhờ trông nom nhà cửa;
- d. Ủy quyền của thành viên hộ gia đình để vay vốn tại ngân hàng chính sách xã hội.

Đối với việc ủy quyền không thuộc một trong các trường hợp nêu trên thì không được yêu cầu chứng thực chữ ký trên giấy ủy quyền, người yêu cầu chứng thực phải thực hiện các thủ tục theo quy định về chứng thực hợp đồng, giao dịch.

4. Giấy tờ được chứng thực bản sao từ bản chính

Theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch thì:

“Bản chính là những giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp lần đầu, cấp lại, cấp khi đăng ký lại; những giấy tờ, văn bản do cá nhân tự lập có xác nhận và đóng dấu của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền”.

Theo quy định trên thì, các giấy tờ do cơ quan, tổ chức cấp hoặc xác nhận đúng theo thẩm quyền được pháp luật quy định đều được coi là bản chính và được chứng thực bản sao.

Như vậy, các biên lai, giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước, hóa đơn đỏ ... đã được ban hành, ký, đóng dấu đầy đủ theo đúng mẫu, thể thức và thẩm quyền quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật thì được coi là bản chính và được chứng thực bản sao. Các biên lai, giấy nộp tiền được ban hành nhưng không đúng mẫu quy định của pháp luật thì không được coi là bản chính và không được chứng thực bản sao từ bản chính.

Sở Tư pháp đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố quan tâm chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, HCTP.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đình Chung